

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH YÊN
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 174/2020/HS-ST
Ngày 15- 12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Thọ và bà Nguyễn Thị Thúy Nga;

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Trinh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2020, tại Nhà Văn hóa Trần Quốc Tuấn, phường Đồng Đa, thành phố Vinh Yên, Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 160/2020/TLST- HS ngày 17 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 171/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 20/12/1984, tại Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố V, phường T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Thành (đã chết) và bà Nguyễn Thị Tuyên; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: 01, tại bản án số 206/HSST ngày 21/8/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt Nguyễn Tuấn A 8 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/10/2019; về án phí hình sự sơ thẩm và khoản tiền truy thu sung quỹ nhà nước, ngày 24/9/2020, Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên ra quyết định miễn nghĩa vụ thi hành án đối với Nguyễn Tuấn A ; nhân thân: Tại bản án số 84/HSST ngày 30/10/2003, của Tòa án nhân dân thị xã Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Nguyễn Tuấn A 18 tháng tù về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/01/2005; tại bản án số 55/HSST ngày 16/6/2005 của Tòa án nhân dân thị xã Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Nguyễn Tuấn A 12 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù tháng 4/2006; tại bản án số 110/HSST ngày 30/11/2006 của Tòa án nhân dân thị xã Vinh Yên, tỉnh Vĩnh

Phúc xử phạt Nguyễn Tuấn A 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/11/2007; tại bản án số 89/HSST ngày 25/9/2008 của Toà án nhân dân thị xã Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Nguyễn Tuấn A 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/10/2009; tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01 QĐ/XPVPHC ngày 07/4/1999, Nguyễn Tuấn A bị Công an thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 20.000đ về hành vi Trộm cắp tài sản, bị cáo đã thi hành xong; tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 15 QĐ/XPVPHC ngày 13/01/2000, Nguyễn Tuấn A bị Văn phòng cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 50.000đ về hành vi Trộm cắp tài sản; tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 21 QĐ/XPVPHC ngày 09/5/2003, Nguyễn Tuấn A bị Công an thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 100.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo đã thi hành xong; tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 182 ngày 05/2/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố Vĩnh Yên, Nguyễn Tuấn A bị đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Vĩnh Phúc (nay là cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Phúc) với thời gian là 24 tháng, ngày 08/2/2012, Nguyễn Tuấn A đã chấp hành xong. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/8/2020 cho đến nay (có mặt).

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Văn Đ , sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn D, xã Đ, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 9 giờ ngày 21/8/2020, Nguyễn Tuấn A có nhu cầu sử dụng ma túy nên Tuấn A đi bộ đến khu vực phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc mục đích tìm mua ma túy (Heroin) để sử dụng. Khi đi đến khu vực ngã ba giao nhau giữa đường Đầm Vạc với đường Lý Tự Trọng thuộc phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Tuấn A gặp một người phụ nữ đang đứng bên đường (Tuấn A không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này), Tuấn A hỏi và mua được của người phụ nữ này 02 gói (hai) gói ma túy Heroin với giá 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, Tuấn A cầm ma túy ở tay trái và tiếp tục đi bộ đến nơi sử dụng ma túy. Khi đi đến đường song song với đường sắt thuộc địa phận Xóm Dầu, xã Định Trung, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Tuấn A bị tổ công tác Công an xã Định Trung, thành phố Vĩnh Yên kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra tổ công tác phát hiện, thu giữ tại tay trái của Nguyễn Tuấn A 02 gói giấy nhỏ bên trong chứa chất bột, cục màu trắng được niêm phong theo quy định của pháp luật ký

hiệu A1. Nguyễn Tuấn A khai nhận đây là 02 gói ma túy (Heroin) của Tuấn A vừa mua được để sử dụng cho bản thân.

Tại bản kết luận giám định số 2088/KLGD ngày 24/8/2020 của Phòng kỹ hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3855g (Không thấy ba tám năm năm gam, không kể bao bì) loại Heroin.*

Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trung cầu gồm: 0,3265 gam mẫu và toàn bộ bao gói, được niêm phong trong cùng một bao gói giấy “Mẫu trả” của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Về nguồn gốc số ma túy, quá trình điều tra Tuấn A khai nhận mua ma túy của một người phụ nữ khoảng 40 tuổi (không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ) với giá 400.000đ tại khu vực ngã ba giao cắt đường Đầm Vạc và đường Lý Tự Trọng thuộc phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên. Cơ quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên tiến hành xác minh tại công an phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc nhưng không xác định được người phụ nữ bán ma túy cho Tuấn Anh.

Tại Cáo trạng số: 169/CT-VKSND VY ngày 16/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố Nguyễn Tuấn A về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Cơ quan điều tra và phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tuấn A khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Người làm chứng tại phiên tòa vắng mặt nhưng quá trình điều tra khai nhận như nội dung Bản cáo trạng đã nêu trên (bút lục 94 - 99).

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 21/8/2020). Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 0,3265 gam mẫu và toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định;

Bị cáo Tuấn A không bào chữa và tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Tuấn A tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, mục đích, động cơ phạm tội, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu, chứng cứ được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 10 giờ 00 ngày 21/8/2020, tổ công tác Công an xã Định Trung, thành phố Vĩnh Yên phối hợp với Công an thành phố Vĩnh Yên làm nhiệm vụ tại khu vực đường song song với đường sắt thuộc thôn Dấu, xã Định Trung, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện Nguyễn Tuấn A có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để sử dụng cho bản thân, thu giữ trong lòng bàn tay trái của Tuấn A 01 gói giấy bên trong có 0,3855g chất cục bột màu trắng, qua giám định là ma túy, loại Heroine.

Hành vi của Nguyễn Tuấn A đã phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) *Heroin...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*”.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe của con người, làm tác hại cho chính bản thân người nghiện và gia đình họ cũng như cho cộng đồng nói chung. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có mức cao nhất của khung hình phạt tù đến 5 năm nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Bị cáo là người có nhân thân xấu có một tiền án chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ là

thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt. Căn cứ hành vi phạm tội của bị cáo cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Đối với người có liên quan trong vụ án: Người bán ma túy cho Tuấn Anh, quá trình điều tra Tuấn A khai nhận mua ma túy của một người phụ nữ khoảng 40 tuổi (không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ) tại khu vực ngã ba giao cắt đường Đàm Vạc và đường Lý Tự Trọng thuộc phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Cơ quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên tiến hành xác minh tại công an phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc nhưng không xác định được người phụ nữ bán ma túy cho Tuấn A là ai. Ngoài lời khai của Tuấn A không có tài liệu gì xác định nhân thân, lai lịch người bán ma túy cho Tuấn Anh. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa xác định bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 0,3265 gam mẫu và toàn bộ bao gói được hoàn lại sau giám định không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 21/8/2020).

Căn cứ khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 0,3265 gam mẫu và toàn bộ bao gói được hoàn lại sau giám định (Đặc điểm tang vật như biên bản giao nhận vật chứng ngày 18 tháng 11 năm 2020

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Luật án phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Tuấn A phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Trại tạm giam - CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Đường

